**TUẦN 31:**

**CHỦ ĐIỂM: KHÁM PHÁ THẾ GIỚI**

**Bài đọc 03: NGỌN ĐUỐC TRONG ĐÊM (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ đối với đất nước.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Hiểu kĩ hơn về sách và những điều bổ ích mà sách đem lại cho con người.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Trân trọng tấm gương yêu nước của Nguyễn Trường Tộ

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý giữ gìn và cùng các bạn ham đọc sách.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS xem video Nguyễn Trường Tộ  <https://youtu.be/sc7sbPpcunc?si=TNjmWqdFDZVoMFb0>  - Qua video hãy chia sẻ những điều em biết về Nguyễn Trường Tộ.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS xem video Nguyễn Trường Tộ  - HS chia sẻ theo hiểu biết của bản thân. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì II.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc trôi chảy toàn bài, Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa  - GV HD đọc: giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Nhấn giọng sôi nổi ở đoạn 3, đoạn 6,...  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chốt các đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến “chiến tranh xâm lược”  + Đoạn 2: Tiếp theo đến “ vũ bão của thời đại”  + Đoạn 3: Tiếp theo đến “ Nguyễn Trường Tộ”  + Đoạn 4: Tiếp theo đến “ ý kiến sáng suốt của ông”  + Đoạn 5: Tiếp theo đến “ để mở trường kĩ thuật”  + Đoạn 6: Còn lại  - GV gọi 6 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *phát kiến, duy tân, điều trần, chấn hưng, hoài bão,...*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Đáng buồn / là triều đình đã bỏ ngoài tai / những* ***ý*** *kiến sáng* ***suốt*** *của ông.//*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bài | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS chia đoạn  - 6 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bài |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài học.  + Hiểu được ý nghĩa của bài: Ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ đối với đất nước.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Hoàn cảnh nước ta vào thời ông Nguyễn Trường Tộ như thế nào?  + Câu 2: Trong các bản điều trần, ông Nguyễn Trường Tộ đề nghị triều đình những gì?  + Câu 3: Ngoài các bản điều trần, Nguyễn Trường Tộ đã làm gì để thực hiện hoài bão chấn hưng đất nước?  + Câu 4: Vì sao có thể gọi Nguyễn Trường Tộ là " ngọn đuốc trong đêm"?  + Câu 5: Theo em, nhờ đâu Nguyễn Trường Tộ có những đóng góp quý báu đối với đất nước như vậy?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Em hiểu câu chuyện muốn nói lên điều gì?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ đối với đất nước.*** | | 1 HS đọc chú giải  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Hoàn cảnh nước ta vào thời ông Nguyễn Trường Tộ rơi bào lo sợ bị xâm lược, triều đình nhà Nguyễn chủ trương đóng cửa với các nước phương Tây.  + Trong các bản điều trần, ông Nguyễn Trường Tộ đề nghị triều đình duy tân để chấn hưng đất nước.  + Ngoài các bản điều trần, Nguyễn Trường Tộ đã giúp chính quyền dào kênh Sắt, tìm cách khai thác mỏ than và mỏ kim loại và cất công sang Pháp để mời chuyên gia mua sách vở, máy móc.....để thực hiện hoài bão chấn hưng đất nước.  + Gọi Nguyễn Trường Tộ là " ngọn đuốc trong đêm" vì ông mặc dù mất sớm và không thực hiện được những hoài bão đó nhưng những ý tưởng duy tân đó là ngọn đuốc sáng dẫn đường cho các thế hệ sau này.  + Theo em, nhờ lòng yêu nước và tinh thần ham học hỏi muốn canh tân đất nước mà Nguyễn Trường Tộ có những đóng góp quý báu đối với đất nước như vậy.  - Bài đọc ca ngợi tài năng, tầm nhìn xa và những đóng góp của Nguyễn Trường Tộ đối với đất nước.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng : Đọc diễn cảm cả bài, , nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS luyện đọc đoạn 4  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 2.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hỏi HS: Qua bài học hôm nay em học được điều gì từ ông Nguyễn Trường Tộ.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS trả lời theo ý kiến cá nhân.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: VIẾT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MỘT SẢN PHẨM (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp; sử dụng dấu câu phù hợp.

- Phát triển năng lực văn học: Thể hiện cảm xúc trước cái đẹp..

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có khả năng giới thiệu một sản phẩm và hướng dẫn sử dụng sản phẩm đó.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để viết được bài giới thiệu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi Bắn tên+ Em hãy hướng dẫn các bước mặc áo phao- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS Tham gia chơiBước 1: Mặc áo phao vào ngườiBước 2: Cầm hai đầu khóa và khóa lại Bước 3: Chỉnh lại dây cho vừa thân người  **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Lựa chọn bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Xác định được yêu cầu của đề bài  + Phát triển năng lực văn học  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1: Chuẩn bị viết**  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp yêu cầu của BT. Cả lớp đọc thầm theo.  *Chọn 1 trong 2 đề sau:*  Đề 1. Dựa vào bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây, hãy viết một bài văn ngắn giới thiệu chiếc ống nhòm du lịch và hướng dẫn cách sử dụng ống nhòm.    Đề 2. Dựa vào bản hướng dẫn dưới đây, viết lời hướng dẫn phù hợp với mỗi hình về cách lắp pin cho một chiếc điều khiển.  *Trong nhà bạn, ti vi, máy điều hòa và nhiều quạt điện được bật, tắt, điều chỉnh bằng chiếc điều khiển. Để lắp pin cho những chiếc điều khiển ấy, trước hết, bạn hãy mở nắp hộp pin ( thường ở mặt sau chiếc điều khiển). Tiếp theo, bạn lắp pin vào hộp theo đúng kí hiệu ghi trên hộp ( kí hiệu + là cực duwongl kí hiệu - là cực âm). Cuối cùng bạn đậy nắp hộp pin lại.*    - Đề 1 và 2 yêu cầu khác nhau ở điểm nào?  - GV mời HS suy nghĩ để lựa chọn 1 trong 2 đề  - GV mời HS làm việc nhóm 2: Tổ chức cho 2 HS chọn cùng 1 đề trao đổi về nội dung đoạn văn | | - 2 HS đọc nối tiếp yêu cầu của BT. Cả lớp đọc thầm theo.  + Đề bài 1 yêu cầu viết bài văn giới thiệu một sản phẩm và hướng dẫn sử dụng sản phẩm dựa trên bản hướng dẫn bằng hình và lời có sẵn.  + Đề bài 2 yêu cầu viết lời hướng dẫn các bước phù hợp với hình.  - HS suy nghĩ để lựa chọn 1 trong 2 đề.  - 2 HS chọn cùng 1 đề làm việc nhóm đôi, trao đổi về nội dung đoạn văn.  + VD, với đề 1: Bạn đã dùng ống nhòm chưa? Ống nhòm dùng để làm gì? Làm thế nào để chỉnh khoảng cách giữa 2 ống cho vừa mắt? Làm thế nào để nhìn rõ nét các vật qua ống nhòm?  + VD, với đề 2: Ở nhà bạn có những vật dụng nào được bật, tắt, điều chỉnh bằng điều khiển? Các điều khiển đó hoạt động được nhờ vào cái gì? Bạn đã bao giờ thay pin cho điều khiển chưa? Bạn hãy giới thiệu các bước lắp pin cho một chiếc điều khiển. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Viết được bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp; sử dụng dấu câu phù hợp.  + Phát triển năng lực văn học  - Cách tiến hành: | | |
| **Viết bài.**  - GV đưa tiêu chí đánh giá:  + Viết được bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm.  + Viết rõ ràng, chi tiết những việc cần chuẩn bị, cần làm  + Bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.  + Sử dụng dấu câu phù hợp.  - GV mời HS làm việc cá nhân. viết bài vào vở theo đề bài đã chọn.  - GV đến từng bàn giúp đỡ HS gặp khó khăn;  khuyến khích HS năng khiếu viết rõ ràng, chi tiết những việc cần chuẩn bị, cần làm để sử dụng ống nhòm hoặc thay pin cho điều khiển. | | - HS đọc tiêu chí đánh giá.  - HS viết bài vào vở theo đề bài đã chọn. |
| *Tham khảo:*  Đề 1. Chiếc ống nhòm là người bạn thân thiết giúp khám phá thiên nhiên. Bố chọn cho tôi chiếc ống nhòm màu xanh cỏ úa, dây đeo bằng dù to bản, màu vàng tươi. Tay nắm của nó được làm bằng cao su vừa khít lòng bàn tay. Hai ống kính có thể điều chỉnh để thu phóng ảnh và thay đổi tầm nhìn. Khi ngắm bầu trời bằng “đôi mắt xa”, tôi luôn có cảm giác với được những đám mây ngũ sắc. Đặc biệt, chiếc ống nhòm có khả năng chống nước rất tốt. Khi cùng bố và các chủ lặn biển, “đôi mắt sâu” giúp tôi nhìn rõ những rạn san hô đủ hình dáng, đủ sắc màu. Cách sử dụng ống nhòm như sau: Điều chỉnh khoảng cách giữa hai ông kính cho phù hợp với khoảng cách giữa hai mắt và điều chỉnh khoảng cách gần xa của ống kính để nhìn rõ các vật.  Đề 2.  Bước 1: Mở nắp hộp pin ( thường ở mặt sau chiếc điều khiển)  Bước 2: Lắp pin vào hộp theo đúng kí hiệu ghi trên hộp ( kí hiệu + là cực duwongl kí hiệu - là cực âm)  Bước 3: Đậy nắp hộp pin | | |
| **Giới thiệu bài viết**  - GV đưa tiêu chí đánh giá:  + Viết được bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm.  + Viết rõ ràng, chi tiết những việc cần chuẩn bị, cần làm  + Bài viết mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.  + Sử dụng dấu câu phù hợp.  - GV mời một số HS đọc và giới thiệu sản phẩm  - GV mời HS khác nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS đọc lại tiêu chí đánh giá.  - 2-3 trình bày bài viết.  - HS khác nhận xét. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà đọc lại bài văn giới thiệu một sản phẩm và lời hướng dẫn sử dụng sản phẩm cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Nhắc HS đọc trước, chuẩn bị trước nội dung cho tiết Góc sáng tạo: Vẽ tiếp sức. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Cam kết thực hiện ở nhà. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nhớ nội dung, giới thiệu được một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về một nhà thám hiểm, một cuộc thám hiểm hoặc một sự khám phá, phát hiện mới.

- Biết lắng nghe bạn, ghi chép, nhận xét lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo)

- Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo)

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết nhận xét lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn chủ động, tự nhiên, tự tin. Bồi dưỡng ý thức ham học, ham đọc.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể (đọc) lại câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) với giọng kể (đọc) và các phương tiện kèm lời phù hợp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trình bày, trao đổi cùng các bạn; chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi Bắn tên để khởi động tiết học.  + Em hiểu thế nào là một nhà thám hiểm;  + Em hiểu thế nào là một cuộc thám hiểm.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia chơi.  + Nhà thám hiểm là những con người ham hiểu biết, ham khám phá thế giới và họ có một tinh thần dũng cảm không sợ hi sinh quyết tâm đạt được mục đích đặt ra: khám phá những điều mới lạ của thế giới đặt nền móng, cơ sở cho các thế hệ sau tiếp tục tìm hiểu khám phá thế giới một cách đầy đủ hơn.  + Thăm dò, tìm hiểu những nơi xa lạ, khó khăn, nguy hiểm  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  + Mục tiêu:  - Nhớ nội dung, giới thiệu được một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về một nhà thám hiểm, một cuộc thám hiểm hoặc một sự khám phá, phát hiện mới  - Phát triển năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo)  + Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị.** **(Làm việc cá nhân)**  - GV mời 1 HS đọc bài tập 1, cả lớp đọc thầm  - GV mời HS đặt trên bàn quyển sách, tờ báo có câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) mà các em sẽ kể lại (đọc lại).  - GV mời một số HS cho biết các em sẽ giới thiệu câu chuyện gì (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo nào), chuyện (bài) đó nói về ai (về điều gì).  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - 1 HS đọc bài tập 1, cả lớp đọc thầm.  - HS đặt trên bàn quyển sách, tờ báo có câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) mà các em sẽ kể lại (đọc lại).  - Một số HS giới thiệu câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo), nói về ai (về điều gì). | |
| **3. Luyện tập.**  + Mục tiêu:  - Biết lắng nghe bạn, ghi chép, nhận xét lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.  - Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo)  + Phát triển kĩ năng nghe-nói qua đó góp phần phát phát triển năng lực ngôn ngữ.  + Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi**  **3.1. Giới thiệu và trao đổi trong nhóm (Sinh hoạt nhóm 2)**  - GV mời 1 HS đọc bài tập 2, cả lớp đọc thầm.  - GV mời HS thảo luận nhóm 2: Trao đổi về nội dung câu chuyện ( hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu.  Gợi ý:  a, Em thích nhân vật ( hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?  b, Câu chuyện ( bài thơ, bài văn, bài báo) đó nói lên điều gì?  - GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi; khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo).  ***3.2. Giới thiệu và trao đổi trước lớp***  - GV mời một số HS trình bày (đọc) trước lớp. Cố gắng sắp xếp để có cả truyện kể, thơ hoặc văn bản thông tin, văn bản miêu tả. GV động viên HS kể, cho phép các em nhìn sách khi không nhớ một số chi tiết.  - Cả lớp nhận xét.  - Sau mỗi câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo), GV mời HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện (nội dung bài thơ, bài văn, bài báo).  Gợi ý:  + Bài viết (câu chuyện) nhắc đến địa danh, nhân vật nào?  + Địa danh hay nhân vật đó có gì đặc biệt?  + Bài đọc giúp em khám phá điều gì?...  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - 1 HS đọc bài tập 2, cả lớp đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm 2: Lắng nghe bạn, ghi chép, nhận xét lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn.  - Cùng bạn trao đổi về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).  - Một số HS trình bày (đọc) trước lớp  - Cả lớp nhận xét.  - HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết chưa rõ và trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện (nội dung bài thơ, bài văn, bài báo) theo gợi ý.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết nhận xét lời giới thiệu và ý kiến trao đổi của bạn chủ động, tự nhiên, tự tin. Bồi dưỡng ý thức ham học,  ham đọc.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho Học sinh chơi trò chơi Truyền điện.  + Hãy kể tên những địa danh thám hiểm hoặc nhà thám hiểm mà em biết.  Cho HS xem video: Phát hiện hang Sơn Đoòng.  <https://youtu.be/RrmFQlagTi4?si=OVZkFeRXCsSzX3V1>  + Hang Sơn Đoòng được tìm thấy vào năm nào?  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia chơi.  - HS kể theo hiểu biết của bản thân.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + Hang Sơn Đoòng được phát hiện vào năm 2009. | | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**Bài đọc 02: BỨC MẬT THƯ (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài và các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo đúng dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn đầu học kì 2.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài: Hai chú cháu tìm thấy một bức mật thư cũ của một nhà thám hiểm chỉ đường đến trung tâm Trái Đất, và một cuộc hành trình khám phá bắt đầu. Hiểu ý nghĩa của bài: đề cao sự ham thích tìm tòi, khám phá của các nhà thám hiểm.

- Phát triển năng lực văn học qua việc hiểu được cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng của hai chú cháu khi phát hiện ra bức mật thư và quyết định không bỏ qua cơ hội khám phá những điều mới mẻ về lòng Trái Đất.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, lòng ham muốn khám phá thế giới.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc chia sẻ cùng bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Góp phần củng cố lòng ham muốn khám phá thế giới để nâng cao hiểu biết.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Bắn tên để khởi động bài học.  + Em hiểu khám phá thế giới nghĩa là gì?  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia chơi.  + Khám phá thế giới là tìm hiểu, trải nghiệm những điều chưa biết về thế giới xung quanh.  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài và các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo đúng dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 90 tiếng/ phút. Đọc thầm nhanh hơn đầu học kì 2.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện sự hào hứng. Phân biệt lời nhân vật.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm. Chú ý thay đổi giọng các nhân vật.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 3 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến … chạy xuống đường.  + Đoạn 2: Tiếp theo …kéo tôi theo.  + Đoạn 3: Đoạn còn lại.  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *nhặt nó lên, lặng lẽ, Xnip -phin, Xa-cnu-xem, Ác-xen….*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Đi vào lòng* ***Trái Đất*** ư*? / Nhưng tôi biết*, */ một người* ***say mê nghiên* cứu** */ như chủ tôi* / *sẽ* ***không bỏ qua*** *một cuộc* ***mạo hiểm*** *như vậy.*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài thơ. |
| **3. Luyện tập.**  + Mục tiêu:  - Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài: Hai chú cháu tìm thấy một bức mật thư cũ của một nhà thám hiểm chỉ đường đến trung tâm Trái Đất, và một cuộc hành trình khám phá bắt đầu. Hiểu ý nghĩa của bài: đề cao sự ham thích tìm tòi, khám phá của các nhà thám hiểm.  - Phát triển năng lực văn học qua việc hiểu được cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng của hai chú cháu khi phát hiện ra bức mật thư và quyết định không bỏ qua cơ hội khám phá những điều mới mẻ về lòng Trái Đất.  + Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương  HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  Câu 1: Bài đọc trên là lời kể của ai? Chuyện gì xảy ra khi người chú nói với cháu về quyển sách cổ?  Câu 2:Người cháu tình cờ phát hiện ra cách đọc bức thư mật như thế nào?  Câu 3: Vì sao lúc đầu người cháu không định nói với chú về phát hiện của mình?  Câu 4: Vì sao người chú tin vào bức mật thư và quyết định thực hiện ngay cuộc thám hiểm?  - Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài đọc nói về điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Hai chú cháu tìm thấy một bức mật thư cũ của một nhà thám hiểm chỉ đường đến trung tâm Trái Đất, và một cuộc hành trình khám phá bắt đầu. Câu chuyện đề cao sự ham thích tìm tòi, khám phá của các nhà thám hiểm.*** | | 1 HS đọc chú giải  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Một miếng da thuộc cáu bẩn từ quyển sách rơi xuống khi người chú nói với cháu về quyển sách cổ.  + Người cháu tình cờ phát hiện ra cách đọc bức thư mật khi lấy tờ giấy dùng làm quạt.  + Lúc đầu người cháu không định nói với chú về phát hiện của mình vì sợ ông chú sẽ mẹo hiểm và kéo mình theo  + Người chú tin vào bức mật thư và quyết định thực hiện ngay cuộc thám hiểm vì trên đó là tên của một nhà thám hiểm nổi tiếng thời xưa.  - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với lời của các nhân vật trong câu chuyện. Chú ý cách nghỉ hơi ở những câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng.  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 3.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 3.  - HS lắng nghe và quan sát cách chơi.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  - Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, lòng ham muốn khám phá thế giới.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà tìm hiểu thêm các địa danh thám hiểm và các nhà thám hiểm.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TÙA VÀ CÂU:**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: DU LỊCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Mở rộng vốn từ về du lịch; sử dụng được các từ ngữ đó trong viết đoạn văn.

- Phát triển năng lực văn học: Viết được đoạn văn kể được hoạt động trong buổi tham quan, du lịch; bước đầu biết lựa chọn từ ngữ để thể hiện nội dung biểu đạt một cách hình ảnh, giàu cảm xúc

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để giải quyết các nhiệm vụ trong học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, biết lắng nghe, trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi Phóng viên nhí để khởi động bài học.  Cách chơi: Một bạn HS đóng vai phóng viên xuống dưới lớp để phỏng vấn một sô bạn các câu hỏi liên quan đến bài học.  + Bạn đã đi du lịch bao giờ chưa? Đi cùng với ai và ở đâu?  - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi để khởi động.  - HS chia sẻ | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Mở rộng vốn từ theo chủ đề Du lịch: Hiểu được nghĩa của từ Du lịch.  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Nhận xét.**  **Bài 1: Đọc và trả lời câu hỏi SGK/tr 97**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp hoạt động nhóm 4 thực hiện Kĩ thuật Khăn trải bàn: Tìm trong đoạn văn các từ ngữ về du lịch (khách du lịch, phương tiện đi lại, địa điểm du lịch, hoạt động ở địa điểm du lịch,....)  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  **b) Tìm thêm ở ngoài đoạn văn trên những từ ngữ khác về du lịch.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu ý b.  - GV mời HS làm việc cá nhân thực hiện yêu cầu của ý b.  - GV Tổ chức cho HS chơi trò chơi Truyền điện.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  + Theo em, du lịch là gì?  + Em hãy đặt câu với từ “du lịch”  - Hãy kể tên một số địa danh du lịch mà em biết?  - Ở địa phương em có địa danh du lịch nổi tiếng nào?  - Cho HS xem video các địa danh du lịch ở  Việt Nam.  - GV nhận xét chung, và tuyên | | **Thực hiện Kĩ thuật Khăn trải bàn**  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - hoạt động nhóm 4 thực hiện Kĩ thuật Khăn trải bàn theo yêu cầu  Đáp án:  + Các từ ngữ về du lịch (tên hoạt động, khách du lịch, phương tiện đi lại, địa điểm du lịch, hoạt động ở địa điểm du lịch,...) trong đoạn văn: *du lịch khám phá; du khách; xe buýt; nông trại; tham quan, trồng cây, tưới cây, cưỡi ngựa, bắt cá, cho con vật ăn; ...*  - HS trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - GV mời HS làm việc cá nhân thực hiện yêu cầu của ý b.  Đáp án:  + Các từ ngữ về du lịch (tên hoạt động, khách du lịch, phương tiện đi lại, địa điểm du lịch, hoạt động ở địa điểm du lịch,...) ngoài đoạn văn: *du lịch văn hoá, du lịch thể thao, du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch mạo hiểm; khách du lịch, khách tham quan; danh lam thắng cảnh, đền chùa, rừng, vườn cây, sông nước, chợ nổi; xe lửa, xe điện, máy bay; câu cá, cắm trại;...*  - HS tham gia chơi. HS nối tiếp nhau nêu các từ ngữ về du lịch ngoài đoạn văn.  + Du lịch là đi chơi xa để nghỉ ngơi, ngắm cảnh  - 1-2 HS đặt câu  + VD: Em rất thích đi du lịch  Mùa hè mẹ cho em đi dua lịch ở Sầm Sơn  - HS nối tiếp kể: Sầm Sơn, Sapa, Hạ Long…..,  - HS trả lời theo sự hiểu biết của bản thân  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Viết được đoạn văn kể được hoạt động trong buổi tham quan, du lịch; bước đầu biết lựa chọn từ ngữ để thể hiện nội dung biểu đạt một cách hình ảnh, giàu cảm xúc  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài tập 2: Viết đoạn văn kể lại hoạt động của em trong một buổi tham quan hoặc du lịch cùng lớp em ( hoặc gia đình em). (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 2.  - GV mời HS làm việc cá nhân đọc yêu cầu bài, Viết đoạn văn kể lại hoạt động của em trong một buổi tham quan hoặc du lịch cùng lớp em ( hoặc gia đình em).  - GV mời một vài HS đọc đoạn văn của các em trước lớp. Các HS khác nhận xét, góp ý. - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  - HS làm việc cá nhân đọc yêu cầu bài, Làm vào VBT.  - Một vài HS đọc đoạn văn trước lớp.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| *Tham khảo:*  Mùa hè năm nay, em đã có một chuyến đi đáng nhớ cùng với bố mẹ ở Đà Nẵng - một trong những thành phố đáng sống nhất ở Việt Nam.  Để đến Đà Nẵng, gia đình em phải đi máy bay. Đây là lần đầu tiên được đi máy bay nên em cảm thấy vô cùng háo hức. Sau khi làm xong thủ tục, cả nhà theo sự hướng dẫn của các anh chị nhân viên đi lên máy bay. Bố đã mua ba vé có vị trí gần nhau. Em đã chọn ghế gần cửa sổ để quan sát thế giới bên ngoài. Cảm giác được ngắm nhìn thành phố từ trên cao thật thú vị. Những tòa nhà cao tầng, con sông rộng lớn giờ trở nên nhỏ bé. Ngồi trên máy bay khoảng hơn một tiếng thì đến nơi. Sau khi ra khỏi sân bay, bố đã đặt xe đưa về khách sạn.  Nhận phòng và thu dọn hành lý xong, gia đình em cùng với đoàn du lịch đi tham quan thành phố. Theo sự hướng dẫn của một anh hướng dẫn viên, cả đoàn đã được đến thăm rất nhiều địa danh nổi tiếng ở Đà Nẵng. Một trong số đó chính là cây Cầu Vàng nổi tiếng. Trước đó em chỉ được nhìn trên vô tuyến. Bây giờ được tận mắt nhìn thấy, bước đi trên cây cầu này, em mới cảm nhận được sự kì vĩ của nó. Em và bố mẹ đã có những bức ảnh rất đẹp cùng nhau.  Ngày hôm sau, gia đình em đi tắm biển ở bãi biển Mỹ Khê. Bờ biển dài và rộng, bãi cát mịn màng. Hàng dương xanh trên cồn cát ven bờ luôn rì rào khúc hát. Buổi sáng, nước biển trong xanh, những con sóng nhè nhẹ vỗ vào bờ. ông mặt trời thức dậy, biển lại thêm rực rỡ bởi những tia nắng vàng óng ả. Em còn được ăn rất nhiều món hải sản nổi tiếng ở đây. Buổi chiều, cả nhà cùng tham gia tiệc với đoàn khách du lịch tại một khách sạn năm sao. Những món ăn đều rất hấp dẫn và ngon miệng. Tối hôm đó còn có chương trình giao lưu văn nghệ nữa.  Buổi sáng cuối cùng trước khi ra về, mọi người trong đoàn du lịch được dẫn đến các khu chợ của thành phố để mua sắm. Bố mẹ em cũng đã mua được rất nhiều đặc sản về làm quà cho mọi người. Em cũng mua một vài món đồ lưu niệm về tặng những người bạn thân của mình.  Chuyến du lịch đã đem đến cho em và bố mẹ khoảng thời gian thật vui vẻ. Em hy vọng rằng gia đình mình sẽ có nhiều chuyến đi như vậy hơn nữa. | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| *-* GV Đưa h/ảnh bãi biển có nhiều rác thải nổi trên mặt nước.  ? Em thấy gì?  Em có suy nghĩ gì?  Em có băn khoăn gì?  Theo em nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng rác thải nhiều?  Cần làm gì để phòng tránh ô nhiễm môi trường...?  Cho HS xem video “bảo vệ môi trường du lịch những điều cần biết”  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | Rất nhiều rác thải  - Làm sao để không có nhiều rác/ rác nhiều vậy thì ảnh hưởng tới SK con người ntn....  - Ý thức của con người/ do con người vút rác không đúng nơi quy định....  - Không vứt rác bừa bãi/ Bỏ rác đúng nơi quy định/Đi vệ sinh đúng nơi quy định... | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

---------------------------------------------------------------

**BÀI VIẾT 4: GÓC SÁNG TẠO: VẼ TIẾP SỨC (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu và thực hiện được một công việc theo hướng dẫn. Viết được bản hướng dẫn thực hiện một công việc, một hoạt động quen thuộc.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động, tích cực giải quyết vấn đề trong thực hiện nhiệm vụ riêng của mình

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua các hoạt động nhóm, trao đổi trong bài học, biết trân trọng và yêu quý bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm khi phối hợp hoạt động cùng bạn và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho HS hát vận động theo bài hát: Bài hát Hoa Tay  <https://youtu.be/wlon4CQiS68?si=8laV5PuqIK1zz5hN>  - Bạn nhỏ trong bài hát muốn làm gì?  - Bạn muốn làm họa sĩ để làm gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn vào bài mới. | - HS hát vận độngt theo nhạc.  - Bạn nhỏ trong bài hát muốn làm họa sĩ  - Vè trâu, vẽ chim câu ……  - Học sinh thực hiện. | | |
| **2. Khám phá**  - Mục tiêu:  - Hiểu và thực hiện được một công việc theo hướng dẫn.  + Phát triển năng lực văn học  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Đọc hướng dẫn hoạt động và làm theo hướng dẫn**  **Bài 1:** **Đọc bản hướng dẫn trò chơi SGK tr 97-98 và chơi thử trong lớp**  - GV mời 2 HS nối tiếp đọc yêu cầu và hướng dẫn cách chơi  - GV cho học sinh thảo luận nhóm 4 theo gợi ý của BT 1 trong SGK.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày cách hiểu của các em đối với việc thực hiện trò chơi.  - GV mời Các nhóm khác góp ý để nắm chắc cách chơi.  - GV mời một số bạn đóng vai quản trò và tập tuyên bố luật chơi (cách chơi).  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Vẽ tiếp sức: Giáo viên chuẩn bị sẵn phấn viết, bảng lớp (nếu chơi trong lớp), giá vẽ, giấy A3, bút lông (nếu chơi ngoài trời); khăn bịt mắt Có thể chọn trong lớp một HS làm quản trò và một vài HS hỗ trợ quản trò.  - GV mời các đội tham gia chơi thực hiện theo hướng dẫn trò chơi được quản trò công bố  - HS bình chọn đội thắng cuộc.  - GV nhận xét, động viên tinh thần học, tinh thần chơi của các bạn. | - 1 HS đọc yêu cầu  - HS làm việc nhóm 4 trao đổi, chia sẻ cách hiểu của các em đối với việc thực hiện trò chơi.  - Đại diện các nhóm trình bày cách hiểu của các em đối với việc thực hiện trò chơi.  - Các nhóm khác góp ý.  - Một số bạn đóng vai quản trò và tập tuyên bố luật chơi (cách chơi).  - HS tham gia chơi theo hướng dẫn.  - HS bình chọn đội thắng cuộc.  - GV nhận xét, động viên tinh thần học, tinh thần chơi của các bạn. | | |
| **3. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Viết được bản hướng dẫn thực hiện một công việc, một hoạt động quen thuộc.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 2: Viết bản hướng dẫn hoạt động**  - GV mời 1 HS đọc đề bài.  - GV mời HS làm việc cá nhân tập viết một bản hướng dẫn thực hiện một trò chơi quen thuộc mà mình thích.  - Yêu cầu HS viết bản hướng dẫn sao cho người đọc có thể dễ hiểu và dễ thực hiện trò chơi vào VBT. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài. Cả lớp lắng nghe bạn đọc  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn vào VBT, có thể dán ảnh, tranh vẽ minh hoạ cho trò chơi mà em hướng dẫn. | |
| **Hoạt động 3: Trình bày, bình chọn sản phẩm (làm việc chung cả lớp)**  **-** GV mời 2-3 HS chia sẻ bài viết trước lớp  - Mời HS khác nhận xét bài viết của bạn  - GV nhận xét tuyên dương.trước lớp.  - GV mời cả lớp bình chọn bản hướng dẫn tốt | | - 2-3 HS chia sẻ bài viết trước lớp  - HS khác nhận xét bài viết của bạn  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Cả lớp bình chọn bản hướng dẫn tốt. | |
| Tham khảo:  **Hướng dẫn Trò chơi: CƯỚP CỜ**  \* Dụng cụ:  + Một cái khăn bất kì tượng trưng cho cờ  + Một vòng tròn  + Vạch xuất phát củng là đích của 2 đội  \* Cách chơi:  + Quản trò chia tập thể chơi thành hai đội, có số lượng bằng nhau mỗi đội có từ 5-6 bạn, đứng hàng ngang ở vạp xuất phát của đội mình. Đếm theo số thứ tự 1,2,3,4,5… các bạn phải nhớ số của mình.  + Khi quản trò gọi tới số nào thì số đó của hai đội nhanh chóng chạy đến vòng và cướp cờ.  + Khi quản trò gọi số nào về thì số đó phải về  + Một lúc quản trò có thể gọi hai ba bốn số.  \* Luật chơi:  + Khi đang cằm cờ nếu bị bạn vỗ vào người, thua cuộc  + Khi lấy được cờ chạy về vạch xuất phát của đội mình không bị đội bạn vỗ vào người, thắng cuộc  + Khi có nguy cơ bị vỗ vào người thì được phép bỏ cờ xuống đất để chánh bị thua  + Số nào vỗ số đó không được vỗ vào số khác. Nếu bị số khác vỗ vào không thua  + Số nào bị thua rồi (“bị chết”) quản trò không gọi số đó chơi nữa  + Người chơi không được ôm, giữ nhau cho bạn cướp cờ  + Người chơi tìm cách lừa đối phương để nhang cờ về, lựa chọn sân bải phù hợp để chánh nguy cơ, cờ ra khỏi vòng tròn, để cờ lại vòng tròn chỉ được cướp cờ trong vòng tròn  + Khoảng cách cờ đến hai đội bằng nhau | | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| TỰ ĐÁNH GIÁ  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm bài Tự đánh giá (mục A) vào VBT, sau đó tự nhận xét (mục B).Thực hiện ở nhà.  - GV hướng dẫn HS tự cho điểm, sau đó tự nhận xét:  1) Em đạt yêu cầu ở mức nào (giỏi, khá, trung bình hay chưa đạt)?  Gợi ý:  a) Giỏi: từ 9 đến 10 điểm.  b) Khá: từ 7 đến 8 điểm.  c) Trung bình: từ 5 đến 6 điểm.  d) Chưa đạt: dưới 5 điểm.  2) Em cần cố gắng thêm về mặt nào?  Kĩ năng đọc hiểu.  - Kĩ năng viết: dùng từ, viết câu, viết bài văn hướng dẫn sử dụng một sản phẩm. Em cần phải làm gì để có kiến thức, kĩ năng tốt hơn?  - Nhận xét giờ học | | | - HS nhận nhiệm vụ  - Cam kết thực hiện ở nhà  Đáp án BT mục A:  Câu 1 (2 điểm): c  Câu 3 (1 điểm): b  3. Tự nhận xét:  Câu 2 (2 điểm): d  Câu 4 (5 điểm): HS tự làm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |